

Daily Rotating Schedule 2024-2025

R1	R 2	R3	R4		
1	2	3	4		
2	3	4	1		
3	4	1	2		
LUNCH	LUNCH	LUNCH	LUNCH		
5	6	7	8		
6	7	8	5		
7	8	8 5			

1

D		SEPTE	EMBEF	R				0	СТОВЕ	R			NOV	EMBE	R			DECE	ABER		
К	Μ	Т	W	Th	F		Μ		тw	' Th	F	Μ	Т	W	Th	F	м	Т	W	Th	F
			28 ALL STAFF		30		30 R3	1 R4	2 R1	3 R2	4 R3					1 R2	2 R2	3 R3	4 R4	5 R1	6 R2
	2 SCHOOL CLOSED	3 ALL CLASS	4 R1	5 R2	6 R3		7 R4	8 R1	9 R2	10 R3	11 R4	4 R3	5 SCHO CLOS	6 DL R4 ED	7 SCHOOL CLOSED	8 SCHOOL CLOSED	9 R3	10 R4	11 R1	R2	13 R3
	9 R4	10 R1	11 R2	12 R3	13 R4		14 STAFF ONLY	15 R1	16 R2	17 R3	18 R4	11 R1	12 R2	13 R3	14 R4	15 R1	16 R4	17 R1	18 R2	19 R3	28 R4
E	16 R1	17 R2	18 R3	19 R4	20 R1		21 R1	22 R2	23 R3	24 R4	25 R1	18 R2	19 R3	20 R4	21 R1	22 R2	23 SCHOOL CLOSED			26 L SCHOOL CLOSED	
	23 R2	24 R3	25 R4	26 R1	27 R2		28 R2	29 R3	30 R4	31 R1		25 R3	26 R4	RI	28 SCHOOL CLOSED	29 SCHOOL CLOSED	30 SCHOOL CLOSED				
		JÆ	ANUAI	RY				F	EBRUA	RY				MAR	СН				APRI	L	
٨	M	J <i>I</i>	ANUAI W	RY Th	F		M	F	EBRUA	RY Th	F	M	T	MAR	CH Th	F	M	Т	APRI W	L Th	F
A	M	1	W	Th 2 R1	3 R2	3 R2				1	F	3 R4	T	5 R2	-	7 R4	M	1	1	1	F
A	M 6 R3	1	W I SCHOOL CLOSED 8	2 R1 9	3	3		T	5	Th	7	3	4	5 W	Th	7	7 7 81	T	W	Th	4
A	6	7 R4 14 R1	I SCHOOL CLOSED 8 R1 15 R2	7 Th 2 R1 9 R2 16 R3	3 R2 10 R3 17 R4	3 R2 10 R3 17 SCF CLC		T	W 5 R4	Th 6 R1 13 R2 20 R1	7 R2 14 SCHOOL	3 R4	4 R1 11 R2 18 R3	5 R2	6 R3	7 R4 14	7 R1 14 SCHOO	T I R1 8 R2 I5 L SCHOOI	2 R2 P R3 16 SCHOOI CLOSED	Th 3 R3 10 R4 17 SCHOOL CLOSED	4 R4 11 R1 SCHOOL CLOSED
A P	6 R3	7 R4 14 R1	W SCHOOL CLOSED 8 R1 15 R2 22	7 Th 2 R1 9 R2 16 R3	3 R2 10 R3 17	3 R2 10 R3 17 SCH	IOOL	T 4 R3 11 R4 18	5 R4 12 R1 19	C Th 6 R1 13 R2	7 R2 I4 SCHOOL CLOSED 21	3 R4 10 R1	4 R1 11 R2 18	5 R2 12 R3	6 R3 13 R4	7 R4 14 R1 21	7 R1 14 SCHOO	T I R1 8 R2 I5 L SCHOOI	2 R2 9 R3	Th 3 R3 10 R4 17 SCHOOL	4 R4 11 R1 18 SCHOOL



MAY						JUNE	JUNE					
м	Т	W Th F				Μ	Т	W	Th	F		
			1 R2	2 R3		2 R3	3 R4	4 R1	5 R2	6 R3		
5 R4	6 R1	7 R2		9 R4		9 R4	10 R1	11 R2	12 R3	13 R4		
12 R1	13 R2	14 R3	15 R4	16 R1		Ì6 RI	19 R2	18 R3				
19 R2	20 R3	21 R4	22 R1	23 R2					,			
26 School Closed	27 R3	28 R4		30 R2								

Regular Schedule	
Class 1	8:00-8:56
Class 2/HR	9:00-10:00
Class 3	10:04-11:00
Lunch	11:00-11:46
Class 4	11:50-12:46
Class 5	12:50-1:46
Class 6	1:50-2:46

Early Dismissa	al Schedule	Delayed Opening Schedule					
Class 1	8:00-8:42	Class 1	9:30-10:12				
Class 2/HR	8:46-9:32	Class 2/HR	10:16-11:02				
Class 3	9:36-10:18	Class 3	11:06-11:44				
Class 4	10:22-11:08	Lunch	11:48-12:30				
Class 5	11:12-11:53	Class 4	12:34-1:16				
Class 6	11:57-12:38	Class 5	1:20-2:01				
		Class 6	2:05-2:46				